UBND HUYỆN TUYÊN HÓA **PHÒNG TÀI CHÍNH - KH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 616 /BC-TCKH	*Tuyên Hóa, ngày 05 tháng 7 năm 2024*

BÁO CÁO
Thuyết minh công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 6 tháng đầu năm 2024

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện khóa XX kỳ họp thứ 12 về dự toán thu, chi NSNN năm 2024; Quyết định số 2399/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện về việc giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị cấp huyện và các xã, thị trấn;

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán NSNN 6 tháng đầu năm 2024. Phòng Tài chính - KH huyện báo cáo thuyết minh công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2024, cụ thể như sau *(Số liệu chi tiết theo biểu 93,94,95/CK-NSNN kèm theo)*:

1. Thu ngân sách.

Tổng thu NSNN trên địa bàn thuộc huyện quản lý đạt 54,6 tỷ đồng đạt 56,1% dự toán tỉnh giao, đạt 53,3% dự toán huyện giao, bằng 80,0% so với cùng kỳ năm trước, thu điều tiết từ các khoản thu do tỉnh quản lý đạt 1,9%. Một số khoản thu đạt cao như thu thuế CTN ngoài quốc doanh đạt 67,7%; phí, lệ phí đạt 77,4%; thu cấp quyền khai thác khoáng sản đạt 62,5%; thu khác ngân sách đạt 58,3%.

2. Chi ngân sách.

UBND huyện điều hành ngân sách chủ động, linh hoạt theo quy định của Luật NSNN; Các cơ quan chức năng tăng cường các biện pháp quản lý chi ngân sách chặt chẽ trong phạm vi dự toán được giao. Đảm bảo kinh phí đầy đủ, kịp thời để chi trả chế độ tiền lương và phụ cấp đối với cán bộ, công chức, chính sách an sinh xã hội đối với người có công, gia đình chính sách; kinh phí mua thẻ Bảo hiểm y tế cho người cao tuổi, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em dưới 6 tuổi và một số nhiệm vụ khác.

Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2024 ước thực hiện 342,4 tỷ đồng đạt 53,9% dự toán tỉnh giao, đạt 53,5% dự toán huyện giao, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển đạt 67 tỷ đồng, đạt 139,8% dự toán tỉnh giao và đạt 128,2% dự toán huyện giao (bao gồm chi hạ tầng tạo quỹ đất, các nguồn vốn năm trước chuyển sang và các nguồn vốn Chương trình MTQG)

- Chi thường xuyên ước thực hiện 270,4 tỷ đồng, đạt 49,6% dự toán tỉnh giao, và đạt 47,0% dự toán huyện giao.

- Chi dự phòng ngân sách thực hiện 4,9 tỷ đồng, đạt 41,3% dự toán giao.

3. Đánh giá chung.

Ngay sau khi được UBND tỉnh giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024. Đã tham mưu cho UBND huyện đã thực hiện trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua phân bổ dự toán thu chi ngân sách năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị cấp huyện và các xã, thị trấn theo đúng quy định; UBND huyện đã tổ chức Hội nghị quán triệt đồng thời ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện về phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2024 (Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 19/01/2024).

Trên cơ sở Thông tư số 76/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Tài chính quy định về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Công văn số 127/UBND-TH ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; UBND huyện đã ban hành công văn số 146/UBND-TCKH về việc triển khai thực hiện Công văn số 127/UBND-TH ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; tham mưu cho UBND huyện tổ chức Hội nghị thu ngân sách và giải ngân vốn đầu tư công; Hội nghị triển khai 03 Chương trình mục tiêu năm 2024. Công tác đôn đốc triển khai thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 được quan tâm chỉ đạo ngay từ đầu năm.

Về thu ngân sách: UBND huyện chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực Tuyên Hóa - Minh Hóa tập trung tăng cường công tác quản lý, khai thác nguồn thu, đẩy mạnh công tác kiểm tra chống thất thu ngân sách, thu hồi nợ đọng thuế. Triển khai kịp thời, đầy đủ và đúng chế độ các chính sách, pháp luật, văn bản hướng dẫn thuế. Tuyên truyền các chính sách thuế có hiệu lực. Kịp thời nắm bắt, đưa vào quản lý, kê khai, nộp thuế đối với các tổ chức và cá nhân mới phát sinh hoạt động.

Về chi ngân sách: Trên cơ sở dự toán HĐND huyện giao, UBND huyện đã điều hành ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong điều hành chi ngân sách, bám sát dự toán được giao để điều hành theo tiến độ đảm bảo tiết kiệm; cắt giảm các khoản chi thường xuyên chưa thực sự cần thiết; ưu tiên kinh phí để giải quyết các chính sách an sinh xã hội và các chế độ tăng thêm theo quy định; đảm bảo các nhiệm vụ chi Quốc phòng - an ninh, hoạt động thường xuyên của bộ máy quản lý Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị xã hội. Các cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình sử dụng kinh phí ở các cơ quan, đơn vị, địa phương thụ hưởng ngân sách, Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát chi theo quy định nhằm hạn chế vi phạm nguyên tắc quản lý tài chính.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 18/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; Công văn số 118/UBND-TCKH ngày 22/01/2024 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác quản lý điều hành thu, chi ngân sách vẫn còn một số hạn chế đó là:

Tình hình nợ đọng thuế tại một số tổ chức, doanh nghiệp vẫn còn lớn, một số đơn vị nợ thuế lớn, đến thời điểm 15/6/2024, nợ thuế hơn 21,1 tỷ đồng; trong đó: một số đơn vị nợ lớn như Công ty TNHH xây dựng Đại Phúc Sông Gianh 5,79 tỷ đồng, Công ty cổ phần Than khoáng sản Đông Bắc 3,15 tỷ đồng, Doanh nghiệp tư nhân vàng bạc Thắm Chín 2,47 tỷ đồng, Công ty TNHH xây dựng và Thương Mai Đại Thạch 1,1 tỷ đồng; Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Thạch Ngọc 1,07 tỷ đồng...

Các khoản giao thu được điều tiết từ các khoản thu do tỉnh quản lý được đưa vào cân đối chi ngân sách huyện, vì vậy không thu được sẽ làm ảnh hưởng cân đối đến nhiệm vụ chi thuộc ngân sách của huyện. Đây là khoản thu của các đơn vị khai thác khoáng sản hoạt động trên địa bàn huyện do tỉnh quản lý có thời gian dài không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả, có số nợ đọng thuế lớn và kéo dài (như Công Ty Cổ Phần Khai Thác Sản Xuất Bột Đá chất lượng cao Linh Thành Quảng Bình; Công Ty Cổ Phần Sản Xuất Vật Liệu và Xây Dựng Cosevco 1; Công ty CP XD Đại Phúc Quảng Bình;...)

Nguồn thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản từ các đơn vị thuộc tỉnh quản lý được điều tiết ngân sách tỉnh hưởng 100%, do đó địa bàn các xã có doanh nghiệp khai thác khoáng sản bị ảnh hưởng về môi trường không có nguồn điều tiết để thực hiện các nhiệm vụ chi liên quan đến công tác bảo vệ môi trường.

Một số chủ đầu tư chưa quan tâm đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

Việc lập dự toán thu, chi chưa sát với tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị; công tác lập quyết toán ngân sách tại một số địa phương, đơn vị chưa được kịp thời.

Trên đây là báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2024./.

Nơi nhận:
- Sở Tài chính (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện (b/c);
- VP HĐND&UBND huyện
(Để công khai trên trang TTĐT của huyện)
- Lưu VT.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ HOẠCH

Nguyễn Anh Tuấn

Biểu số 93/CK-NSNN

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	So sánh (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	**TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN**	**639.818**	**584.027**	**91,3**	**115,6**
I	**Thu NSĐP được hưởng theo phân cấp**	**93.656**	**49.698**	**53,1**	**64,3**
1	Thu cân đối ngân sách	93.656	49.698	53,1	64,3
2	Thu viện trợ				
3	Thu theo mục tiêu quản lý qua kho bạc				
II	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**	**546.162**	**358.477**	**65,6**	**132,1**
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	452.902	257.976	57,0	114,1
2	Thu bổ sung có mục tiêu	93.260	100.501	107,8	221,3
III	**Thu kết dư**				
IV	**Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang**		**175.852**		**112,5**
B	**TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN**	**639.818**	**342.446**	**53,5**	**107,1**
I	**Tổng chi cân đối ngân sách huyện**	**639.818**	**342.446**	**53,5**	**107,1**
1	Chi đầu tư phát triển	52.249	66.998	128,2	92,1
2	Chi thường xuyên	575.463	270.450	47,0	111,6
3	Dự phòng ngân sách	12.106	4.998	41,3	104,0
4	Chi trả nợ vay KCH KM, GTNT	00	-		
5	Chi nộp ngân sách cấp trên		-		
II	**Chi theo mục tiêu QL qua KBNN**	**00**	-		

Biểu số 94/CK-NSNN

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	So sánh (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	**TỔNG THU NSNN**	**104.631**	**54.611**	**52,2**	**70,4**
I	**Thu cân đối ngân sách**	**102.500**	**54.611**	**53,3**	**70,7**
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	28.800	19.500	67,7	155,0
4	Thuế thu nhập cá nhân	3.700	1.600	43,2	87,7
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	13.100	5.500	42,0	88,0
7	Thu phí, lệ phí	6.200	4.800	77,4	145,8
8	Các khoản thu về nhà, đất	40.500	17.195	42,5	37,6
-	*Thuế sử dụng đất nông nghiệp*				
-	*Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp*		45		
-	*Thu tiền sử dụng đất*	40.200	16.500	41,0	36,7
-	*Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước*	300	650,0	216,7	80,9
-	*Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu NN*				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	6.000	3.500	58,3	105,7
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	200	16	8,0	
12	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	4.000	2.500	62,5	60,2
II	**Thu theo mục tiêu quản lý qua kho bạc**	**00**			
III	**Thu điều tiết từ các khoản thu do tỉnh quản lý**	**2.131**	**00**		
B	**THU NS HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP**	**93.656**	**49.698**	**53,1**	**77,0**
1	Từ các khoản thu phân chia	59.411	29.764	50,1	57,7
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	34.246	19.934	58,2	153,6

Biểu số 95/CK-NSNN

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng năm 2024	So sánh (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	**639.818**	**342.446**	**53,5**	**107,1**
A	**CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN**	**639.818**	**342.446**	**53,5**	**107,1**
I	**Chi đầu tư phát triển**	**52.249**	**66.998**	**128,2**	**92,1**
1	Chi đầu tư cho các dự án	52.249	66.998		
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	**Chi thường xuyên**	**575.463**	**270.450**	**47,0**	**111,6**
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	296.803	137.284		
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	22.905	11.914		
4	Chi văn hóa thông tin	4.848	2.375		
5	Chi phát thanh, truyền hình	00	21		
6	Chi thể dục thể thao	00	1.346		
7	Chi bảo vệ môi trường	7.276	5.216		
8	Chi các hoạt động kinh tế	26.349	11.585		
9	Chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	136.747	68.964		
10	Chi bảo đảm xã hội	52.453	23.800		
11	Chi thường xuyên khác	14.984	3.524		
III	**Dự phòng ngân sách**	**12.106**	**4.998**	**41,3**	**104,0**
IV	**Chi trả nợ vay KCH KM, GTNT**	**00**	**00**		
V	**Chi nộp ngân sách cấp trên**		**00**		
B	**Chi theo mục tiêu quản lý qua kho bạc**	**00**	**00**		